

Số: 01/CT-BTNMT

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2012



CHỈ THỊ

Về việc xây dựng Kế hoạch, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT - TTg ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai xây dựng Kế hoạch, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015 của ngành tài nguyên và môi trường với những yêu cầu và nội dung chủ yếu sau đây:

A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện Kế hoạch và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; trong đó, đặc biệt chú trọng đánh giá tình hình triển khai và thực hiện Quyết định số 107/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Chương trình hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 và các Nghị quyết: số 13/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2012 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường và số 14/NQ - CP ngày 30 tháng 5 năm 2012 ban hành Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2012.

Đánh giá các kết quả đạt được trong năm 2012 so với mục tiêu và chỉ tiêu Kế hoạch và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; phân tích làm rõ các nguyên nhân khách quan và chủ quan của những hạn chế, tồn tại để có biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ Kế hoạch năm 2013 căn cứ vào các mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 đã được nêu tại Nghị quyết số 10/2011/QH13 ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội, tình hình thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm

2012 và dự báo tình hình trong nước, thế giới trong thời gian tới; đồng thời, phải gắn với đặc điểm của ngành, lĩnh vực để bảo đảm tính khả thi.

3. Việc xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực, khả năng thực hiện của các đơn vị và phối hợp giữa các đơn vị để bảo đảm tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, nâng cao khả năng xã hội hóa các nguồn lực trong đầu tư phát triển; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 và giai đoạn 2011 - 2015, phù hợp với kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015; gắn với các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của Chính phủ, của Bộ, cơ quan, đơn vị; đúng chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước và trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo thời gian quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp; bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng trong xây dựng kế hoạch và phân bổ nguồn lực, ngân sách nhà nước và phải căn cứ vào những nội dung:

- Tình hình cụ thể thực hiện Kế hoạch và dự toán năm 2012;
- Dự báo các biến động kinh tế trong thời gian tới có khả năng tác động đến quá trình xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2013;
- Chiến lược hoặc quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt;
- Các văn bản giao nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 của ngành tài nguyên và môi trường;
- Các thông báo giao ban, thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Bộ và các văn bản có liên quan để xác định các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn cần phải thực hiện trong năm 2013...

4. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý, điều hành nhiệm vụ của Bộ, ngành, các đơn vị; bảo đảm duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững của toàn ngành; mục tiêu phát triển ngành tài nguyên và môi trường trên cơ sở đổi mới cơ chế quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đồng bộ với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm đảm bảo phát triển bền vững, đồng thời gia tăng đóng góp của ngành cho ngân sách nhà nước, đóng góp của ngành tài nguyên và môi trường vào GDP của cả nước.

5. Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch năm 2013. Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, bao gồm: nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA và các nguồn vốn khác; khuyến khích các nguồn lực xã hội đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn ODA và nguồn chi thường xuyên. Tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án cấp bách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các dự án quan trọng của Ngành; ưu tiên huy động tối đa các nguồn vốn

đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng để hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2013.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013

I. MỤC TIÊU

Nâng cao chất lượng tăng trưởng gắn với tái cơ cấu nền kinh tế đi đôi với việc tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế; phối hợp chặt chẽ với các địa phương giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2013 đảm bảo chất lượng, hiệu quả sử dụng nguồn lực, đúng thời gian, tạo đà cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch về quản lý tài nguyên và môi trường; xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành tài nguyên và môi trường; phát triển khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra cơ bản phục vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; tăng cường phân cấp quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường, chủ động hợp tác và hội nhập quốc tế; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nhằm bảo đảm quản lý sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường để bảo vệ, khai thác hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường; ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục và cải thiện ô nhiễm môi trường, đặc biệt tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, khu vực đông dân cư.

Xây dựng các chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 432/QĐ - TTg ngày 12 tháng 4 năm 2012. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chiến lược tăng trưởng xanh. Tổ chức huy động và thực hiện có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện chương trình.

Nâng cao năng lực dự báo, ứng phó có hiệu quả với các thảm họa thiên nhiên. Hoàn thiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước

biển dâng. Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu mà Việt Nam đã ký kết.

2. Nhiệm vụ chủ yếu của từng lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực đất đai

Tập trung hoàn thiện Luật Đất đai năm 2003 sửa đổi và xây dựng, trình các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Triển khai Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai. Tổ chức thí điểm kiện toàn hệ thống các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành một cấp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; thí điểm chuyển tổ chức phát triển quỹ đất đang hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Chỉ đạo công bố bảng giá đất năm 2013 và xây dựng bảng giá đất năm 2014; tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Triển khai lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 các cấp. Triển khai xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới, đo đạc thống kê chi tiết hiện trạng sử dụng đất nông, lâm trường quốc doanh; xác định ranh giới diện tích đất trồng lúa, đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước cần phải bảo vệ nghiêm ngặt.

2.2. Lĩnh vực tài nguyên nước

Xây dựng Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia; trình Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước.

Triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước, xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Tập trung hoàn thiện, trình Chính phủ các Đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn. Tăng cường công tác điều tra đánh giá tài nguyên nước; triển khai xây dựng các trạm quan trắc tài nguyên nước; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên nước. Đẩy mạnh thực hiện công tác cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất.

2.3. Lĩnh vực địa chất và tài nguyên khoáng sản

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02 - NQ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 02 - NQ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; tổ chức thực hiện

Luật Khoáng sản 2010 và Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khoáng sản và công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản, đặc biệt quan tâm tới công tác hậu kiểm sau khi cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; kiên quyết xử lý và kiến nghị xử lý với những địa phương và tổ chức, cá nhân doanh nghiệp có hành vi cố tình vi phạm pháp luật về khoáng sản.

2.4. Lĩnh vực môi trường

Nghiên cứu, đánh giá toàn diện tác động của Luật Bảo vệ môi trường 2005 theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh, thống nhất chức năng quản lý nhằm sửa đổi Luật Bảo vệ Môi trường năm 2005, trình Quốc hội năm 2013. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học; xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược Bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2020; Quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020; Kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2015; tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường khu công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông và tăng cường hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn chi sự nghiệp môi trường; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cải thiện chất lượng môi trường, kiểm soát, xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm; thực hiện đồng bộ các biện pháp về phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động quản lý chất thải.

2.5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Tập trung xây dựng Luật Khí tượng thủy văn; thực hiện Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn quốc gia đến năm 2020; Chiến lược, Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu và các dự án, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP - RCC).

Đẩy nhanh việc triển khai Đề án “Hiện đại hoá công nghệ dự báo và mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn, giai đoạn 2010-2012”. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức người dân về nguy cơ của biến đổi khí hậu và những biện pháp thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Nâng cao vai trò của Việt Nam trong các hoạt động hợp tác quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu. Mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động khí tượng thủy văn; triển khai có hiệu quả việc xã hội hoá công tác khí tượng thủy văn, đặc biệt là công tác dự báo và thông tin phục vụ cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội.

2.6. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Hoàn thành việc nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng

Luật Đo đạc và bản đồ, đưa vào chương trình xây dựng Luật của Quốc hội khóa XIII, để trình Quốc hội thông qua vào năm 2014. Hoàn thành việc xây dựng nền thông tin địa lý các tỷ lệ; cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 các khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm; chuyển giao cơ sở dữ liệu, công nghệ và tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu cho các địa phương, các Bộ, ngành để sản phẩm sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai.

Tiếp tục hoàn chỉnh hệ quy chiếu quốc gia, hiện chỉnh và xuất bản mới atlas quốc gia; đồng bộ hóa dữ liệu bản đồ nền phục vụ công tác thống kê, kiểm kê định kỳ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Xây dựng mô hình số độ cao, độ chính xác cao khu vực đồng bằng và ven biển phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng; triển khai xây dựng mạng lưới trạm định vị toàn cầu bằng vệ tinh trên lãnh thổ Việt Nam; xây dựng dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa hình cơ bản phục vụ quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và giám sát tài nguyên và môi trường của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Tăng cường hệ thống thiết bị công nghệ và hoàn thiện các dữ liệu bản đồ đã được phê duyệt danh mục để đưa lên mạng Internet, đảm bảo an toàn dữ liệu, góp phần tích cực tuyên truyền về chủ quyền biên giới và biển đảo quốc gia.

Đẩy nhanh tiến độ dự án chôn dáy và tôn tạo hệ thống mốc biên giới quốc gia với Lào và tiến độ phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam-Campuchia.

2.7. Lĩnh vực quản lý biển và hải đảo

Tập trung xây dựng Luật Bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo để trình Quốc hội thông qua vào năm 2015; triển khai thực hiện Chiến lược sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quản lý; khai thác, sử dụng có hiệu quả dữ liệu về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển, hải đảo Việt Nam; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án do Chính phủ giao.

Tập trung hoàn thiện hệ thống quản lý nhà nước về biển và hải đảo từ Trung ương đến địa phương; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển, hải đảo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về vai trò, vị trí chiến lược của công tác biển và hải đảo; tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực biển và hải đảo; chú trọng hợp tác với các nước trong khu vực Biển Đông.

III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ Chỉ thị xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm

2013 - 2015; hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Chi thị này, các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 gồm hai phần với những yêu cầu và nội dung chủ yếu như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 được giao, các đơn vị tiến hành đánh giá tình hình và khả năng thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 của đơn vị một cách toàn diện, khách quan, khoa học với những nội dung cơ bản sau đây:

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2012

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo các nguồn thu của đơn vị. Kết quả thu ngân sách nhà nước năm 2012 so với chỉ tiêu Bộ đã giao cho đơn vị.

- Những nhân tố ảnh hưởng, tác động đến kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách. Phân tích rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan của những hạn chế, tồn tại để có biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

- Đánh giá tình hình thu nộp phí, lệ phí năm 2012.

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2012

a) Kế hoạch đầu tư phát triển

- Tổng số dự án đầu tư xây dựng cơ bản được giao, trong đó phân theo ngành vốn, quy mô dự án (tổng mức vốn đầu tư, tổng dự toán chi cho từng dự án...).

- Kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư các công trình, dự án xây dựng cơ bản được bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2012 về khối lượng thực hiện hoàn thành, khối lượng đã thanh toán cho các nhà thầu, khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành nhưng chưa được thanh toán...

- Việc chấp hành quy định về thủ tục, về thời gian, tiến độ thực hiện các công trình.

- Đánh giá tình hình đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2012; những kết quả đạt được trong việc thực hiện đổi mới quản lý, cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước quy định tại Chi thị số 1792/CT - TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; những tồn tại, khó khăn trong việc lập và thực hiện Kế hoạch đầu tư theo cơ chế mới; giữa yêu cầu quản lý tập trung thống nhất và tạo sự chủ động của các cấp, các ngành và cơ sở, phân tích hiệu quả đầu tư.

Đánh giá công tác đầu tư phát triển năm 2012 phải gắn liền với việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trong thời gian qua về

những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

b) Thực hiện kế hoạch và dự toán chi thường xuyên

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyên môn của từng lĩnh vực về khối lượng công việc, dự toán ngân sách, trong đó tập trung đánh giá các nhiệm vụ, dự án cấp bách do Thủ tướng Chính phủ giao, các nhiệm vụ, dự án trọng tâm của Bộ.

- Đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu, trong đó có tình hình thực hiện pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tình hình mua sắm tài sản, trang thiết bị, trang bị sử dụng điện thoại, chi hội nghị, tiếp khách, tiết kiệm xăng, dầu, văn phòng phẩm...

Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị trực thuộc Bộ cần bám sát theo tinh thần chỉ đạo của Bộ nhằm thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ - CP của Chính phủ ngày 03 tháng 01 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; số 13/NQ - CP ngày 10 tháng 5 năm 2012 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường và số 14/NQ - CP ngày 30 tháng 5 năm 2012 ban hành Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2012.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

- Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và dạy nghề.
- Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế.
- Chương trình mục tiêu quốc gia Ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Chương trình mục tiêu quốc gia Đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.
- Chương trình mục tiêu quốc gia Khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường.

2. Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013

2.1. Kế hoạch và dự toán thu ngân sách

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2013 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá sát khả năng thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2012; tính đúng, tính đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách theo quy định của Pháp lệnh phí và lệ phí, các chế độ thu hiện hành, bao gồm chính sách, chế độ hiện hành và những chế độ, chính sách mới có hiệu lực thi hành từ năm 2013; đồng thời chú ý tính toán cả các khoản thu được miễn, giảm, giãn theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; gắn với việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ - CP của Chính phủ ngày 03 tháng 01 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 và số 13/NQ - CP ngày 10 tháng 5 năm 2012 về một số

giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường; tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thu ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

2.2. Kế hoạch và dự toán chi ngân sách

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2013 được xây dựng trên cơ sở các quy định pháp luật về chế độ, chính sách chi hiện hành; yêu cầu kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án quan trọng, bảo đảm triệt để tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán.

Các đơn vị chủ động xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần hoàn thành trong năm 2013, trên cơ sở đó, xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước cho phù hợp.

Khi xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2013, cần sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ quan trọng của các nhiệm vụ; khả năng triển khai các nhiệm vụ theo các chương trình, dự án được duyệt trong năm 2013 và các năm tiếp theo để nâng cao tính chủ động trong việc triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị trên cơ sở nguồn lực ngân sách nhà nước được phân bổ, đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Để phục vụ kịp thời cho công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, các đơn vị có trách nhiệm:

- Rà soát hệ thống các chính sách, chế độ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Trên cơ sở đó, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung những chế độ, chính sách không phù hợp với tình hình thực tế và khả năng bố trí nguồn lực thực hiện.

- Đề xuất bổ sung những chính sách, chế độ cần thiết, cấp bách cần phải thực hiện trong thời gian tới. Khi đề xuất, sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ cần điều tra, khảo sát để nắm chắc số lượng đối tượng, dự kiến nhu cầu kinh phí; tính toán lồng ghép giữa các chính sách, chế độ dự kiến sửa đổi hoặc ban hành mới với các chính sách hiện hành, phối hợp với cơ quan tài chính tính toán nguồn lực thực hiện trước khi trình các cấp có thẩm quyền quyết định, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Rà soát, đề xuất nhu cầu thay đổi biên chế để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý làm cơ sở bố trí ngân sách năm sau cho phù hợp.

Việc xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2013 đối với một số lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể được thực hiện như sau:

a) Kế hoạch và dự toán chi đầu tư phát triển

Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển phải gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 để nâng cao hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát nguồn vốn đầu tư nhà nước, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phải phù hợp với Kế

hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015 và Kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 ngành tài nguyên và môi trường. Rà soát, sắp xếp bố trí vốn đảm bảo tập trung, đúng mục tiêu, thời gian hoàn thành dự án theo quy định, cân đối nguồn vốn hoàn trả các khoản ứng trước kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và thanh toán các khoản nợ xây dựng cơ bản.

Việc đề xuất kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2013 phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng của Bộ nhằm phát huy hiệu quả công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trong năm 2012 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2013 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2013); vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án.

- Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn.

- Hạn chế tối đa việc bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Kế hoạch năm 2013 chỉ bố trí vốn cho dự án mới thật sự cấp thiết và đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định; việc bố trí vốn phải bảo đảm dự án nhóm C hoàn thành trong 3 năm, nhóm B hoàn thành trong 5 năm.

Tập trung thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ - TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, tạo nguồn vốn để đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.

b) Kế hoạch và dự toán chi thường xuyên

- Khi lập kế hoạch dự toán chi thường xuyên, các đơn vị phải căn cứ các mục tiêu, nội dung được đề ra trong các chiến lược, quy hoạch, đồng thời phải sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từng dự án; căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 của đơn vị; căn cứ vào số kiểm tra dự toán ngân sách nhà nước Bộ sẽ thông báo và căn cứ chế độ, định mức chi tiêu do Nhà nước quy định; cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về cả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng kết quả đầu ra và nguồn lực phát triển, thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình chung; thực hiện cơ chế đặt hàng hoặc giao

nhiệm vụ cụ thể trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật của các lĩnh vực để tăng quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

- Đối với các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, cần phải thuyết minh rõ mục tiêu, nội dung và chi tiết sản phẩm, trong đó lưu ý:

+ Ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng chủ yếu, trong đó đặc biệt là các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao; các nhiệm vụ trọng tâm được Bộ trưởng giao;

+ Xác định cụ thể theo thứ tự ưu tiên của từng nhiệm vụ, trước hết là các nhiệm vụ chuyển tiếp hoàn thành;

+ Đối với các nhiệm vụ mới mới cần giải trình rõ mục tiêu, nội dung công việc cần làm và sản phẩm đạt được theo biểu mẫu hướng dẫn.

- Trong điều kiện cân đối ngân sách khó khăn, đồng thời phải dành nguồn cải cách tiền lương, yêu cầu các đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên trên cơ sở triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi cho các hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác trong nước và ngoài nước.

2.3. Đối với xây dựng các chương trình mục tiêu quốc gia

Xác định danh mục, mục tiêu, phạm vi, kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 chuẩn bị các tài liệu gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp trình các cấp có thẩm quyền quyết định để có cơ sở bố trí dự toán chi cho các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013 phù hợp thời gian lập, phân bổ, trình và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2013.

2.4. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)

Thực hiện lập dự toán năm 2013 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, trong đó chi tiết nguồn vốn ODA, vốn đối ứng theo các chương trình, dự án và theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản và kinh phí sự nghiệp phù hợp với tiến độ giải ngân năm 2013. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

2.5. Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương

Các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

C. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2013 - 2015

I. CÁC NGUYÊN TẮC

Việc xây dựng Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015) phải quán triệt theo các nguyên tắc sau đây:

1. Xây dựng Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011 - 2015 trong phạm vi cả nước, trong ngành tài nguyên và môi trường, từng lĩnh vực và từng vùng, từng địa phương. Gắn việc xây dựng Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 với việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

2. Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 được xây dựng trên cơ sở cân đối giữa các mục tiêu, nhu cầu đầu tư với khả năng cân đối vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch thu chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2015; khả năng cân đối các nguồn vốn khác của nhà nước và của ngành tài nguyên môi trường.

3. Trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, cân đối thu chi còn nhiều khó khăn, đầu tư ngân sách nhà nước chỉ tập trung đầu tư cho các công trình, dự án đã được bố trí vốn ngân sách nhà nước đang triển khai trong các kế hoạch hàng năm để bảo đảm hoàn thành dứt điểm, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, phát triển bền vững đất nước. Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng chi bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách, cấp thiết khi xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Đồng thời, đề xuất các giải pháp huy động vốn từ các thành phần kinh tế ở trong và nước ngoài để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các dự án có thể thu hồi vốn trực tiếp.

4. Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 phải được xây dựng trên cơ sở cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, nâng cao hiệu quả đầu tư. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung thống nhất trong việc xác định các mục tiêu, định hướng, chính sách và các cân đối lớn trong đầu tư, đi đôi với việc tiếp tục tăng cường phân cấp, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, gắn với trách nhiệm được giao.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để xây dựng Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015, các đơn vị cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức đánh giá tình hình đầu tư từ ngân sách nhà nước trong 2 năm 2011 - 2012; những kết quả đạt được trong việc thực hiện đổi mới quản lý, cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước quy định tại Chỉ thị số 1792/CT - TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; những tồn tại và khó khăn trong việc lập và thực hiện Kế hoạch đầu tư theo cơ chế mới; giữa yêu cầu quản lý tập trung thống nhất và tạo sự chủ động của các cấp và địa phương, cơ sở.

2. Xác định các mục tiêu và các ưu tiên trong kế hoạch đầu tư phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015. Các đơn vị phải căn cứ vào các mục tiêu và định hướng phát triển chung của ngành tài

nguyên và môi trường và cả nước trong giai đoạn 5 năm 2011 - 2015, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác giai đoạn 2013 - 2015; những đặc điểm, điều kiện thực tế trong từng đơn vị để xác định mục tiêu và sắp xếp thứ tự ưu tiên trong đầu tư. Trong 3 năm tới, Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung đầu tư có trọng điểm, trọng tâm cho các dự án đã được định hướng rõ trong Chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực và quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; ưu tiên tập trung đầu tư các Đề án, dự án lớn đã được Chính phủ phê duyệt, mang tính đột phá, tạo nguồn lực mạnh mẽ phục vụ đắc lực cho công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.

4. Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư 3 năm 2013 - 2015, gồm: Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước; vốn đầu tư quản lý qua ngân sách, vốn ODA.

5. Xây dựng danh mục và bố trí vốn cho các dự án cụ thể: Căn cứ mục tiêu, định hướng và khả năng cân đối vốn đầu tư nêu trên, các đơn vị dự kiến danh mục dự án và mức vốn cho từng dự án cụ thể theo nguyên tắc:

a) Bố trí vốn đầu tư tập trung, không dàn trải theo đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT - TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Rà soát, lập danh mục dự án chuyển tiếp đang được đầu tư từ ngân sách nhà nước.

c) Kế hoạch đầu tư 2013-2015 cần tập trung bố trí vốn đầu tư cho các dự án hoàn thành trong năm 2012 trở về trước thuộc nhiệm vụ đầu tư từ ngân sách nhà nước nhưng chưa được bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành trước năm 2015 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện giai đoạn 2013-2015); hoàn trả các khoản vốn ứng trước kế hoạch đến hạn. Hạn chế tối đa việc khởi công các dự án mới khi chưa đủ nguồn vốn để hoàn thành các dự án chuyển tiếp.

Các dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư năm 2013 - 2015 phải nằm trong quy hoạch đã được duyệt, thuộc nhiệm vụ ngân sách nhà nước, quyết định phê duyệt dự án và thẩm định nguồn vốn theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT - TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

D. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan xác định các phương án, cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các đơn vị xây dựng Kế hoạch, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp Kế hoạch năm 2013, Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013. Dự kiến khả năng huy động nguồn vốn và cân đối vốn kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013 cho các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi các chương trình mục tiêu quốc gia 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và Tổng cục Môi trường kiểm tra, rà soát kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012 về bảo vệ môi trường của các Bộ, ngành, địa phương; tổng hợp xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 về bảo vệ môi trường.

2. Vụ Tài chính

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2012 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và dự kiến cân đối ngân sách nhà nước trong 3 năm 2013 - 2015.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan dự kiến phương án phân bổ dự toán chi ngân sách (trong phạm vi tổng mức dự kiến kinh phí do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thông báo) và trình Lãnh đạo Bộ thông báo số kiểm tra dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 cho các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch và các đơn vị có liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 của Bộ.

3. Các đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc Bộ

- Các đơn vị theo chức năng của mình, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án của chương trình mục tiêu quốc gia năm 2012 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, Kế hoạch vốn đầu tư và vốn sự nghiệp 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách chương trình mục tiêu quốc gia 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013 gửi Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính để thẩm định, tổng hợp trình Bộ trưởng.

- Đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành trình cấp có thẩm quyền ban hành trước thời điểm lập dự toán ngân sách làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013.

- Vụ Khoa học và Công nghệ: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2013.

- Vụ Hợp tác quốc tế: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách các dự án có nguồn tài trợ nước ngoài, đoàn ra, đoàn vào, đóng niên liễm năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách các dự án có nguồn tài trợ nước ngoài, đoàn ra, đoàn vào, đóng niên liễm năm 2013.

- Vụ Tổ chức cán bộ: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ, công chức, cải cách hành chính năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ, công chức, cải cách hành chính năm 2013.

- Vụ Pháp chế: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, tuyên truyền pháp luật năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, tuyên truyền pháp luật năm 2013.

- Vụ Thi đua - Khen thưởng: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ tuyên truyền, công tác thi đua khen thưởng năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2013.

- Thanh tra Bộ: chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra năm 2013 của Bộ.

- Văn phòng Bộ: đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2012; lập kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 của Văn phòng Bộ và Khối các Vụ chức năng, Thanh tra Bộ.

- Văn phòng Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì hướng dẫn các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2012; rà soát, tổng hợp kế hoạch và dự toán các nhiệm vụ năm 2013 thuộc lĩnh vực đơn vị được giao.

Các đơn vị trên gửi kết quả tổng hợp về Vụ Kế hoạch và Vụ Tài chính bằng văn bản và theo địa chỉ Email vukehoach@monre.gov.vn, vutaichinh@monre.gov.vn trước ngày 15 tháng 7 năm 2012 để tổng hợp chung.

4. Kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2013 về bảo vệ môi trường của các Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2012.

II. BẢO VỆ KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

1. Vụ Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị có liên quan theo dõi việc thẩm tra và bảo vệ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; theo dõi việc thẩm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 về bảo vệ môi trường của các Bộ, ngành, địa phương.

2. Vụ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch và các đơn vị có liên quan thuyết minh giải trình dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường với Bộ Tài chính.

III. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Tiến độ xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách

Căn cứ hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và số dự kiến giao thu chi ngân sách nhà nước năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng Kế hoạch, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013 của đơn vị; các Bộ, ngành, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 về bảo vệ môi trường của Bộ, ngành, địa phương.

Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013 của các đơn vị trực thuộc Bộ; kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 về bảo vệ môi trường của các Bộ, ngành, địa phương gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 10 tháng 7 năm 2012** (03 bản) bằng văn bản và theo địa chỉ Email vukehoach@monre.gov.vn, vutaichinh@monre.gov.vn.

2. Triển khai kế hoạch và dự toán ngân sách

2.1. Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng các chương trình, đề án, dự án về đầu tư phát triển; dự án, nhiệm vụ chuyên môn theo chủ trương mở mới các dự án chuyên môn đã được Bộ phê duyệt và phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước đã được thông báo.

2.2. Vụ Kế hoạch và Vụ Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng lịch trao đổi Kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013 với các đơn vị thuộc Bộ **trong tháng 8 và tháng 9 năm 2012** để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ.

2.3. Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và hướng dẫn của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013-2015 và năm 2013

đến các đơn vị sử dụng ngân sách, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định **trước ngày 30 tháng 11 năm 2012**.

2.4. Căn cứ ý kiến thẩm định của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định phương án phân bổ, giao kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, thông báo vốn năm 2013 cho các đơn vị trực thuộc Bộ **trước ngày 10 tháng 12 năm 2012**.

2.5. **Trước ngày 31 tháng 12 năm 2012**, các đơn vị dự toán quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn.

Bộ trưởng yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TN & MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu VT, KH.D.200.

[Handwritten signature]

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang